

PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG HỢP TÁC NHÓM CHO TRẺ TĂNG ĐỘNG GIẢM CHÚ Ý 5-6 TUỔI THÔNG QUẢ TỔ CHỨC TRÒ CHƠI Ở CƠ SỞ GIÁO DỤC CHUYÊN BIỆT

Cao Thị Tuyết

Học viên cao học Khóa 32 ngành Giáo dục đặc biệt, Trường ĐHSP Hà Nội

Tóm tắt: Kỹ năng hợp tác nhóm đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ trẻ em nói chung cũng như trẻ tăng động giảm chú ý phát triển toàn diện. Khi tham gia vào các hoạt động nhóm, trẻ có cơ hội tương tác với bạn bè, học cách chia sẻ và làm việc cùng nhau. Phát triển kỹ năng hợp tác nhóm cho trẻ tăng động giảm chú ý không chỉ giúp trẻ học được kỹ năng xã hội mà còn thấu hiểu về quy luật và đạo đức trong giao tiếp và hành vi xã hội. Bên cạnh đó, đặc trưng trong học tập của trẻ em độ tuổi mầm non với hoạt động chủ đạo là chơi, với cách thức “học mà chơi, chơi mà học”. Việc tổ chức trò chơi và hỗ trợ trẻ tham gia vào quá trình chơi luôn tỏ rõ hiệu quả của quá trình học tập đối với trẻ. Bài viết bên cạnh đề cập đến một số vấn đề lý luận, tập trung phản ánh các kết quả nghiên cứu khảo sát thực trạng của vấn đề nghiên cứu tại hai cơ sở giáo dục chuyên biệt thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa với 20 trẻ tăng động giảm chú ý 5-6 tuổi, 30 giáo viên, 20 cha/mẹ trẻ. Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy, phần lớn giáo viên đã nhận thức đúng đắn, thường xuyên thực hiện phát triển kỹ năng hợp tác nhóm cho trẻ tăng động giảm chú ý với việc xác định nội dung, áp dụng các phương pháp, hình thức khác nhau. Tuy nhiên, nhiều giáo viên cũng gặp những khó khăn trong quá trình hướng dẫn kỹ năng này cho trẻ. Bài viết cũng đưa ra khuyến nghị thực hiện các biện pháp nhằm giúp quá trình phát triển kỹ năng hợp tác nhóm cho trẻ rối loạn tăng động giảm chú ý có kết quả tốt hơn.

Từ khóa: Cơ sở giáo dục chuyên biệt, hợp tác nhóm, kỹ năng, phát triển, tăng động giảm chú ý, trò chơi.

Nhận bài ngày 16.10.2024; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 25.11.2024

Liên hệ tác giả: Cao Thị Tuyết; email: caothituyet.mn@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Rối loạn tăng động giảm chú ý (Attention Deficit Hyperactivity Disorder, viết tắt là TĐGCY) là một rối loạn thường gặp ở trẻ em. Khoảng 2500 năm trước, Hypocrate đã mô tả những bệnh nhân này là “những đáp ứng tăng nhanh cho những trải nghiệm cảm giác nhưng cũng ít bền bỉ và tâm trí chuyển nhanh chóng sang ấn tượng tiếp theo”. Tăng động là triệu chứng được sử dụng để đặt tên cho rối loạn này khi lần đầu tiên được đưa vào Bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 9 của Tổ chức Y tế Thế giới (International Classification Diseases - 9th Edition - ICD-9), “hội chứng tăng động của thời thơ ấu”, sau đó được gọi là “rối loạn tăng động” trong Bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 (ICD-10).

Kỹ năng hợp tác nhóm (HTN) là một trong những kỹ năng quan trọng cần được hình thành từ nhỏ, đặc biệt đối với trẻ mầm non nói chung, trẻ TĐGCY. Việc trang bị cho trẻ kỹ năng HTN giúp trẻ hình thành tính tự lập, tinh thần trách nhiệm và gắn kết tình cảm với những người xung quanh. Đặc trưng của giáo dục trẻ mẫu giáo đó là “học mà chơi, chơi mà học”. Phát triển kỹ năng HTN cho

trẻ TĐGCY thông qua tổ chức trò chơi sẽ giúp cho việc hình thành kỹ năng HTN ở trẻ có kết quả tích cực.

Có những công trình nghiên cứu về vấn đề này. Chẳng hạn, Chương trình GDMN hiện hành ở Việt Nam đã coi năng lực hợp tác của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là một thành phần trong nội dung giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội (phần nội dung cụ thể về giáo dục hành vi và quy tắc ứng xử xã hội) [1]. Trong Bộ Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, chuẩn số 11 (thuộc lĩnh vực phát triển tình cảm và quan hệ xã hội) đề cập tới biểu hiện của kỹ năng HTN “Trẻ thể hiện sự hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh” và 5 chỉ số thuộc chuẩn này đều có nội dung liên quan đến sự hợp tác của trẻ trong giao tiếp, đó là: “Lắng nghe ý kiến của người khác” (Chỉ số 48); “Trao đổi ý kiến của mình với các bạn” (chỉ số 49); “Thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè” (chỉ số 50); “Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn” (chỉ số 51) và “Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác” (chỉ số 52) [2].

2. NỘI DUNG

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Rối loạn tăng động giảm chú ý và trẻ rối loạn TĐGCY

Có những khái niệm theo các cách tiếp cận khác nhau về khái niệm này. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi sử dụng khái niệm rối loạn TĐGCY của DSM-5 như sau: Theo DSM-5, *rối loạn TĐGCY là tình trạng biểu hiện quá mức tình trạng không tập trung chú ý, hoạt động không kiểm soát và tăng động hoạt động, làm ảnh hưởng đến việc học tập, phát triển cảm xúc và kỹ năng xã hội của trẻ* [3]. Theo quy định của Luật trẻ em Việt Nam 2016, trẻ em là công dân Việt Nam có độ tuổi dưới 16. Vì vậy, trẻ TĐGCY trước hết là trẻ dưới 16 tuổi và có những biểu hiện của rối loạn TĐGCY.

2.1.2. Kỹ năng, kỹ năng hợp tác nhóm

Trong tự, đây là hai khái niệm được nhiều nhà khoa học đề cập đến và theo các tiếp cận khác nhau, chẳng hạn như tiếp cận theo góc độ hành vi, góc độ hành động thao tác, góc độ năng lực,... Trong phạm vi bài viết, chúng tôi tiếp cận kỹ năng theo góc độ năng lực, như các công trình nghiên cứu của một số tác giả: Nguyễn Quang Uẩn [4], Trần Quốc Thành, Nguyễn Đức Sơn [5],... cụ thể *kỹ năng là năng lực thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở có hiểu biết trong điều kiện phù hợp nhằm tạo ra kết quả tốt nhất*.

Theo Từ điển Tiếng Việt: Nhóm là tập hợp một số cá thể được hình thành theo những nguyên tắc nhất định [6], “Hợp tác” là “chung sức giúp đỡ nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó nhằm đạt mục đích chung” [6, tr.450]. Qua đó, chúng tôi cho rằng, *HTN là quá trình tương tác xã hội giữa các thành viên của một nhóm, trong đó các cá nhân tự nguyện cùng chung sức, hỗ trợ nhau trong một công việc hay một lĩnh vực nào đó nhằm đạt được mục đích chung trên cơ sở bình đẳng*.

Như vậy, kỹ năng HTN được hiểu là *một phần của năng lực, cho phép cá nhân (chủ thể của hành động) thực hiện có kết quả các hành động phối hợp với nhau (ít nhất là 2 người) dựa trên cơ sở sự phụ thuộc, sự tương tác tích cực và trách nhiệm cá nhân để giải quyết vấn đề, nhằm đạt được mục tiêu chung trong những điều kiện nhất định*.

2.1.3. Phát triển kỹ năng HTN thông qua tổ chức trò chơi

Theo Từ điển Tiếng Việt: *Phát triển được hiểu là quá trình vận động, tiến triển theo hướng tăng lên* [6].

Theo Từ điển Bách khoa Việt Nam: “*Phát triển là phạm trù triết học chỉ ra tính chất của những biến đổi đang diễn ra trong thế giới. Phát triển là một thuộc tính của vật chất. Mọi sự vật và hiện tượng của hiện thực không tồn tại trong trạng thái khác nhau, từ khi xuất hiện đến lúc tiêu vong. Nguồn gốc của phát triển là sự thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập*” [7].

Như vậy, *phát triển là biểu hiện của sự thay đổi, sự tăng lên cả về chất và lượng của sự vật, hiện tượng, con người trong cộng đồng và trong xã hội*.

Từ các quan điểm trên, chúng tôi đưa ra định nghĩa: *Phát triển kỹ năng HTN là quá trình mà cá nhân học cách làm việc cùng với người khác để đạt được một mục tiêu chung, là quá trình rèn luyện nhằm hình thành, nâng cao khả năng thực hiện công việc của con người trong một thời gian*

thích hợp với các điều kiện nhất định trên cơ sở sự tích hợp nhuần nhuyễn kiến thức, kỹ năng, thái độ.

Theo Từ điển Tiếng Việt, tổ chức là: “*Tổ chức, sắp xếp cho thành một chỉnh thể, có cấu tạo, một cấu trúc, và những chức năng chung nhất định*”. Như vậy, tổ chức trò chơi là những việc làm cần thiết được sắp xếp theo một chỉnh thể để tiến hành trò chơi cùng nhau nhằm thực hiện mục tiêu đã đặt ra.

Như vậy, có thể hiểu, *Phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB là quá trình hướng dẫn, rèn luyện nhằm hình thành khả năng hợp tác cho trẻ TDGCY thông qua tổ chức trò chơi với các điều kiện cụ thể ở môi trường giáo dục chuyên biệt.*

2.2. Kỹ năng HTN cho trẻ TDGCY thông qua trò chơi

Trong phạm vi nội dung bài viết, chúng tôi đề cập đến một số kỹ năng HTN của trẻ tăng động giảm chú ý 5-6 tuổi bao gồm:

2.2.1. Kỹ năng hình thành nhóm

Đây là những kỹ năng giúp trẻ chủ động tham gia vào hoạt động nhóm, xác định được vị trí, vai trò của bản thân trong nhóm. Kỹ năng này gồm các kỹ năng cụ thể sau: Trẻ biết tham gia vào nhóm của mình; Trẻ nhận tên bạn và gọi đúng tên bạn trong nhóm; Trẻ biết rủ nhau cùng vào nhóm chơi.

2.2.2. Kỹ năng luân phiên

Đây là những kỹ năng giúp trẻ có khả năng nhận biết quá trình chơi, thứ tự tham gia chơi của từng thành viên. Kỹ năng này gồm các kỹ năng cụ thể sau: Trẻ biết khởi đầu hoạt động; Trẻ biết chờ lượt người khác đáp lại; Trẻ biết đáp lượt (nhận lượt); Trẻ biết duy trì; Trẻ biết kết thúc.

2.2.3. Kỹ năng thực hiện nhiệm vụ của nhóm

Đây là những kỹ năng giúp trẻ có khả năng thực hiện các nhiệm vụ chung của nhóm và nhiệm vụ cá nhân được nhóm phân vai. Kỹ năng này gồm các kỹ năng cụ thể sau: Trẻ biết thỏa thuận về quá trình chơi; Trẻ biết chấp nhận sự phân công; Trẻ biết cùng làm việc để thực hiện nhiệm vụ; Trẻ biết tự kiểm tra, đánh giá.

2.2.4. Kỹ năng giải quyết xung đột, mâu thuẫn trong nhóm

Đây là những kỹ năng đòi hỏi giải quyết xung đột, mâu thuẫn giữa các thành viên trong nhóm (nếu có) trong quá trình hoạt động nhóm của trẻ. Kỹ năng này gồm các kỹ năng cụ thể sau: Trẻ biết xác định mâu thuẫn; Trẻ biết tìm cách giải quyết; Trẻ biết giải quyết mâu thuẫn; Trẻ biết tìm sự giúp đỡ của người lớn.

2.2.5. Kỹ năng phát triển nhóm chơi

Đây là những kỹ năng đòi hỏi trẻ biết thực hiện quy định chung và vì mục đích chung của nhóm. Kỹ năng này gồm các kỹ năng cụ thể sau: Trẻ biết thực hiện quy định chung; Trẻ biết kiềm chế cảm xúc và ý muốn bản thân; Trẻ biết chia sẻ kết quả đạt được.

2.3. Thực trạng phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TDGCY thông qua trò chơi

2.3.1. Giới thiệu chung về khảo sát thực trạng

Mục đích khảo sát: Tiến hành khảo sát thực trạng kỹ năng HTN của trẻ TDGCY 5-6 tuổi ở cơ sở GDCB và thực trạng phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TDGCY nhằm đưa ra một bức tranh thực trạng vấn đề nghiên cứu một cách khoa học, khách quan để làm cơ sở đề xuất một số biện pháp phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi ở cơ sở GDCB.

Nội dung khảo sát: Đánh giá thực trạng phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB. Nội dung này bao gồm: 1) Thực trạng mục tiêu phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB; 2) Thực trạng nội dung phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB; 3) Thực trạng phương pháp phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB; 4) Thực trạng hình thức phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB; 5) Thực trạng sự phối hợp giữa giáo viên và cha mẹ trẻ trong phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB; và 6) Thực trạng đánh giá kết quả phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB.

Mỗi nội dung khảo sát được đánh giá theo 04 mức độ, chẳng hạn như: Rất tốt – Tốt – Đạt – Chưa đạt; Rất thường xuyên - Thường xuyên - Thỉnh thoảng - Không bao giờ;... và được quy ước thành điểm số tương ứng theo trình tự 4, 3, 2, và 1 điểm. Giá trị khoảng cách = (Maximum – Minimum)/n = (4 - 1)/4 = 0.75, tương ứng với các tiêu chí trong thực trạng phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi.

Địa bàn và khách thể khảo sát

- Địa bàn khảo sát: Khảo sát được tiến hành ở 2 cơ sở GDCB thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa: 1) Trung tâm GDCB Tâm Sáng và 2) Trung tâm GDCB Bầu Trời Xanh. Hai trung tâm là các cơ sở GDCB tư thực, can thiệp cho nhóm trẻ rối loạn phát triển: Trẻ TDGCY, rối loạn phổ tự kỉ, khuyết tật trí tuệ,... độ tuổi từ 18 tháng đến 18 tuổi. Các cơ sở đều có hình thức học là bán trú hoặc học cá nhân theo giờ.

- Khách thể khảo sát: Đề tài khảo sát trên 20 trẻ TDGCY 5-6 tuổi, 30 giáo viên đang dạy học trẻ TDGCY, 20 cha/mẹ có con TDGCY.

2.3.2. Kết quả khảo sát thực trạng

a) *Thực trạng mục tiêu phát triển kỹ năng hợp tác nhóm cho trẻ tăng động giảm chú ý 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB*

Bảng 1: Thực trạng mục tiêu phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB

Nội dung	Mức độ								N	Xtb	Thứ bậc
	Rất tốt		Tốt		Đạt		Chưa đạt				
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%			
1. Trẻ biết phối hợp với các bạn trong nhóm khi chơi	20	66.67	10	33.33	0	0.0	0	0.0	110	3.67	1
2. Trẻ biết thực hiện tốt vai trò của mình trong nhóm chơi	0	0.0	6	20.0	21	66.67	3	27.33	63	2.1	4
3. Trẻ biết các hành vi phù hợp trong hoạt động phối hợp các bạn trong nhóm nhằm thực hiện tốt công việc của mình, và mục tiêu chung của nhóm	17	56.67	12	40.0	1	3.33	0	0.0	106	3.53	2
4. Có hành vi phù hợp với bạn trong khi chơi	2	6.0	22	73.33	6	20.67	0	0.0	6	2.87	3

Kết quả khảo sát thu được ở bảng trên cho thấy, mục tiêu mà GV đánh giá ở mức độ cao nhất là nhằm giáo dục trẻ biết phối hợp với các bạn trong nhóm chơi, với điểm trung bình là 3.67, tiếp

đến là mục tiêu phát triển hành vi phù hợp trong hoạt động phối hợp và ứng xử phù hợp, nhằm thực hiện tốt công việc của mình và mục tiêu chung của nhóm với điểm trung bình là 3.53. Thứ 3 là mục tiêu có hành vi phù hợp với bạn khi chơi với điểm trung bình là 2.87. Cuối cùng là mục tiêu thực hiện tốt vai trò của mình trong nhóm chơi, có điểm trung bình 2.10.

Nhìn chung, các GV đều đánh giá cao mục tiêu của phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY. Việc đưa ra mục tiêu đóng vai trò quan trọng, giúp xây dựng, định hướng giáo dục đúng đắn, đưa ra các mục tiêu, biện pháp phù hợp, mang lại hiệu quả cao.

b) Thực trạng nội dung phát triển kỹ năng hợp tác nhóm cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB

Bảng 2: Thực trạng nội dung phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB

Nội dung	Mức độ								N	Xtb	Thứ bậc
	Rất thường xuyên		Thường xuyên		Thỉnh thoảng		Không bao giờ				
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%			
1. Cung cấp cho trẻ kiến thức về kỹ năng hợp tác nhóm	10	33.33	1	3.33	18	60.01	1	3.33	80	2.67	10
2. Tập luyện, củng cố các kỹ năng hợp tác nhóm cho trẻ	20	70.0	10	30.0	0	0.0	0	0.0	110	3.67	2
2.1. Cùng lập ra quy tắc của nhóm và thực hiện theo quy tắc khi tham gia các hoạt động của nhóm	17	56.67	13	43.33	0	0.0	0	0.0	107	2.23	11
2.2. Nói được điều mình thích, không thích, những việc mình làm được và không làm được để thực hiện nhiệm vụ chung của nhóm	16	53.33	14	46.67	0	0.0	0	0.0	136	3.87	1
2.3. Quan sát để phối hợp hiệu quả với nhau	15	50.0	15	50.0	0	0.0	0	0.0	105	3.5	6
2.4. Điều chỉnh bản thân để đạt được mục tiêu cá nhân, đồng thời hướng đến đạt được mục tiêu chung	11	36.67	19	63.33	0	0.0	0	0.0	101	3.37	9

2.5. Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác	12	40.0	18	60.0	0	0.0	0	0.0	102	3.40	8
2.6. Biết chờ đến lượt	8	26.67	22	73.33	0	0.0	0	0.0	98	3.07	12
2.7. Lắng nghe người khác, trao đổi, thoả thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn	1	3.33	1	3.33	28	93.34	0	0.0	63	2.1	13
2.8. Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận, nhường nhịn)	19	63.33	11	36.67	0	0.0	0	0.0	139	3.63	3
2.9. Phối hợp với các bạn để hoàn thành nhiệm vụ của nhóm	17	56.67	13	43.33	0	0.0	0	0.0	107	3.57	4
2.10. Thể hiện thái độ hợp tác; tranh luận, thảo luận mang tính tích cực	17	56.67	12	40.0	1	3.33	0	0.0	106	3.53	5
2.11. Giúp đỡ người khác và biết cách yêu cầu sự giúp đỡ từ người khác khi cần thiết	14	46.67	16	53.33	0	0.0	0	0.0	104	3.47	7
2.12. Thể hiện sự tích cực (trong thái độ, lời nói) khi nêu nhận xét và phản hồi ý kiến với người khác	19	63.33	11	36.67	0	0.0	0	0.0	109	3.63	3

Qua bảng trên cho thấy, đánh giá của GV về nội dung thực hiện phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi, về cơ bản GV đã chọn lựa được nội dung trọng tâm và phù hợp để phát triển KN HTN.

Về nội dung được đa số GV đều cho rằng việc nói được điều mình thích, không thích, những việc mình làm được và không làm được để thực hiện nhiệm vụ chung của nhóm là quan trọng nhất, nội dung này có điểm trung bình là 3.87 và xếp thứ 1.

Đứng thứ 2 là việc tập luyện, củng cố các kỹ năng hợp tác nhóm cho trẻ với điểm trung bình đạt 3.67, thứ 3 là thể hiện sự tích cực (trong thái độ, lời nói) khi nêu nhận xét và phản hồi ý kiến với người khác và biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận, nhường nhịn) với điểm trung bình là 3.63.

Ở các KN được xếp hạng thấp hơn là lắng nghe người khác, trao đổi, thoả thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn và biết chờ đến lượt với điểm trung bình lần lượt là 3.07 và 2.10.

Việc thực hiện các nội dung của KN phát triển HTN, đa số GV đã chú trọng, tuy nhiên thực tế cần cân đối giữa việc lựa chọn các nội dung phù hợp với đối tượng trẻ.

c) *Thực trạng phương pháp phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB*

Bảng 3: Thực trạng các phương pháp phát triển KN HTN

Nội dung	Mức độ								N	Xtb	Thứ bậc
	Rất thường xuyên		Thường xuyên		Thỉnh thoảng		Không bao giờ				
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%			
1. Hướng dẫn	22	73.33	5	16.67	3	10.00	0	0.00	109	3.63	1
2. Trao đổi gợi mở và khuyến khích tìm tòi	16	53.33	13	43.33	1	3.33	0	0.00	105	3.50	3
3. Trải nghiệm	16	53.33	14	46.67	0	0.00		0.00	106	3.53	2
4. Sử dụng tình huống sư phạm	16	53.33	13	43.33	1	3.33		0.00	105	3.50	3

Như vậy, phương pháp phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi có vai trò quan trọng quyết định đến hiệu quả của việc phát triển KN HTN thông qua tổ chức trò chơi. Qua khảo sát về thực trạng phương pháp GV sử dụng để phát triển KN HTN cho thấy rằng, đa số GV đều sử dụng tổng hợp các phương pháp với tần suất thường xuyên nhằm đạt hiệu quả cao.

Phương pháp được sử dụng phổ biến và nhiều nhất là hướng dẫn, với mức rất thường xuyên và thường xuyên lên đến 90%, mức độ thỉnh thoảng chỉ chiếm 10%, điểm trung bình là 3.63 và xếp thứ một trong nhóm phương pháp sử dụng.

Tương tự, phương pháp trải nghiệm cũng được quan tâm đến ở mức độ rất thường xuyên và thường xuyên lần lượt là 53.33 % và 44.67% xếp thứ 2 trong nhóm.

Phương pháp trao đổi, gợi mở và hướng dẫn tìm tòi, và sử dụng tình huống sư phạm ít được chú ý hơn so với các phương pháp trên, với điểm trung bình là 3.50 xếp thứ 3 trong nhóm phương pháp.

Như vậy, các phương pháp đã được quan tâm và vận dụng trong quá trình phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi. Mức độ sử dụng các phương pháp này cũng có sự khác nhau nhất định, nhằm khích lệ, động viên, tạo điều kiện để trẻ TDGCY tham gia vào các hoạt động để phát triển KN HTN.

Tuy nhiên, việc sử dụng các phương pháp của GV còn mang tính hình thức, sử dụng chưa thật sự hiệu quả như kế hoạch và mục tiêu đề ra. Một số phương pháp thiếu tính vận dụng. Vì vậy, cần đưa ra biện pháp phù hợp để mang lại hiệu quả cao cho việc phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB.

d) *Thực trạng hình thức phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB*

Bảng 4: Thực trạng hình thức phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở GDCB

Nội dung	Mức độ								N	Xtb	Thứ bậc
	Rất thường xuyên		Thường xuyên		Thỉnh thoảng		Không bao giờ				
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%			
1. Hình thức nhóm											
1.1. Nhóm nhỏ	29	96.67	1	3.33	0	0.00	0	0.00	119	3.97	1

(2-4 trẻ)											
1.2. Nhóm lớn (6-7 trẻ)	26	86.67	4	13.33	0	0.00	0	0.00	116	3.87	2
2. Chơi ở trong lớp (phòng học, các góc hoạt động...)	2	6.67	28	93.33	0	0.00	0	0.00	92	3.07	5
3. Chơi ở ngoài lớp (khu vui chơi, các không gian bên ngoài lớp học, ngoài trường)	15	50.00	10	33.33	5	16.67	0	0.00	100	3.33	3
4. Các hoạt động giáo dục trong chế độ sinh hoạt	13	43.33	10	33.33	7	23.33	0	0.00	96	3.20	4

Hình thức phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY có vai trò quan trọng tạo nên hiệu quả. Thông qua khảo sát về mức độ sử dụng hình thức phát triển KN HTN cho thấy các hình thức này được GV thường xuyên sử dụng.

Trong đó, hình thức được sử dụng thường xuyên nhất là hình thức nhóm bao gồm hình thức nhóm nhỏ (2-4 trẻ) và hình thức nhóm lớn (6-7 trẻ). Với hình thức nhóm nhỏ (gồm 2-4 trẻ) có điểm trung bình 3.97, xếp thứ 1, nhóm lớn (6-7 trẻ) có điểm trung bình là 3.87, xếp thứ 2 trong nhóm.

Hình thức ít được GV lựa chọn nhất là chơi ở trong lớp hoặc các góc học tập, với điểm trung bình là 3.07 xếp thứ 5 trong nhóm.

Như vậy, hình thức hoạt động nhóm là hình thức được chú trọng và sử dụng với mức độ thường xuyên nhằm tạo ra hiệu quả nhất trong phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi. Việc phát huy thể mạnh của trẻ cũng giúp cho việc phát triển KN HTN càng hiệu quả hơn.

đ) Thực trạng sự phối hợp giữa giáo viên và cha mẹ trẻ trong phát triển kỹ năng HTN cho trẻ tăng động giảm chú ý 5-6 tuổi thông qua tổ chức trò chơi ở cơ sở giáo dục chuyên biệt

Bảng 5: Thực trạng sự phối hợp giữa GV và cha mẹ trẻ

Nội dung	Mức độ								N	Xtb	Thứ bậc
	Rất thường xuyên		Thường xuyên		Thỉnh thoảng		Không bao giờ				
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%			
1. Định hình mục tiêu chung và kế hoạch hành động	6	20.0	21	70.0	3	10.0	0	0.00	93	3.10	4
2. Phối hợp trong việc lên kế hoạch và chuẩn bị	20	66.67	8	26.67	2	6.67	0	0.00	108	3.60	2
3. Hỗ trợ trẻ trong quá trình chơi và tham gia hoạt động	22	73.33	8	26.67	0	0.00	0	0.00	112	3.73	1
4. Phản hồi và đánh giá	12	40.00	17	56.67	1	3.33	0	0.00	101	3.37	3

Kết quả tại bảng trên cho thấy, sự phối hợp của cha mẹ trẻ TDGCY 5-6 tuổi với giáo viên trong việc phát triển KN HTN thông qua tổ chức trò chơi là vô cùng cần thiết và có mối liên hệ chặt chẽ với nhau nhằm phát triển có hiệu quả. Cha mẹ và GV đã chú trọng vào việc cùng hỗ trợ trẻ

trong quá trình vui chơi và tham gia các hoạt động, với mức độ rất thường xuyên lên đến 73,33%, và mức độ thường xuyên là 26.67%, và điểm trung bình là 3.73 xếp ở vị trí số 1. Theo đó, xếp ở vị trí số 2 là phối hợp trong việc lên kế hoạch và chuẩn bị với mức độ rất thường xuyên, thường xuyên lần lượt là 6.67%, 26.27% và mức trung bình là 3.60.

Tiếp theo là việc phản hồi và đánh giá cũng được quan tâm, với mức độ rất thường xuyên là 40%, mức độ thường xuyên lên đến 56.67% và mức trung bình là 3.37.

Xếp ở vị trí cuối cùng là việc định hình mục tiêu chung và kế hoạch hành động với mức độ rất thường xuyên là 20%, thường xuyên là 70%, và trung bình là 3.10.

Như vậy, việc phối hợp giữa GV và cha mẹ trẻ đã có mối quan hệ chặt chẽ và mang ý nghĩa thiết thực trong quá trình phát triển KN HTN cho trẻ. Tuy nhiên, cần đưa ra nhiều biện pháp để việc phối hợp này được hiệu quả hơn.

Tóm lại, Kết quả nghiên cứu về thực trạng cho thấy, phần lớn GV tại 2 cơ sở GDCB đã nhận thức đúng đắn, thường xuyên thực hiện phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TĐGCY với việc xác định nội dung, áp dụng các phương pháp, hình thức khác nhau để phát triển KN HTN cho trẻ. Tuy nhiên, nhiều GV cũng gặp những khó khăn trong quá trình hướng dẫn trẻ.

3. KẾT LUẬN

Kỹ năng HTN đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ trẻ TĐGCY 5-6 tuổi phát triển toàn diện. Khi tham gia vào các hoạt động nhóm, trẻ có cơ hội tương tác với bạn bè, học cách chia sẻ và làm việc cùng nhau. Phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TĐGCY không chỉ giúp trẻ học được kỹ năng xã hội mà còn thấu hiểu về quy luật và đạo đức trong giao tiếp và hành vi xã hội.

Trên cơ sở một số kết quả nghiên cứu của bài viết, chúng tôi khuyến nghị cơ sở GDCB và GV cần tham khảo thực hiện một số biện pháp phát triển kỹ năng HTN cho trẻ TĐGCY thông qua tổ chức trò chơi như sau:

- 1) Nâng cao nhận thức cho giáo viên, cha mẹ trẻ TDGCY 5-6 tuổi về ý nghĩa, vai trò và sự cần thiết của việc phát triển KN HTN.
- 2) Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo cho phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua hoạt động chơi ở cơ sở GDCB.
- 3) Thực hiện các yêu cầu và các bước phát triển KN trong phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua hoạt động chơi ở cơ sở GDCB.
- 4) Tổ chức các trò chơi đa dạng, phong phú, phù hợp với đặc điểm của trẻ nhằm lôi cuốn trẻ tham gia tích cực vào các hoạt động chơi.
- 5) Phối hợp chặt chẽ với gia đình trong phát triển KN HTN cho trẻ TDGCY 5-6 tuổi thông qua hoạt động chơi ở cơ sở GDCB.

Bên cạnh đó, cơ sở GDCB cần tổ chức nhiều buổi tập huấn định kỳ cho GV và cha mẹ trẻ nhằm nâng cao nhận thức để hỗ trợ trẻ một cách hiệu quả; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện dạy học để GV và trẻ có môi trường học tập lý tưởng. Gia đình trẻ cần chủ động liên lạc, hợp tác với GV trong quá trình giáo dục con em mình; chủ động nâng cao nhận thức, kiến thức về kỹ năng HTN cho trẻ; đồng thời, cha mẹ trẻ cần tích cực khi thực hiện quá trình giáo dục trẻ tại gia đình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc ban hành Chương trình giáo dục mầm non*, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 7 năm 2010 về việc ban hành Quy định về bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi*, Hà Nội.
3. American Psychiatric Association (2013), *The Diagnostic and Statistical Manual of Mental Disorders*, Fifth Edition, USA.
4. Nguyễn Quang Uẩn (2010), *Tuyển tập nghiên cứu về Tâm lý - Giáo dục*, Nxb ĐHSP, Hà Nội.
5. Trần Quốc Thành, Nguyễn Đức Sơn (2015), *Tâm lý học xã hội*, Nxb ĐHSP, Hà Nội.
6. Hoàng Khê (1994), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
7. *Từ điển Bách khoa Việt Nam (2011)*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.

**DEVELOPING COLLABORATIVE GROUP SKILLS FOR 5-6
YEARS OLD CHILDREN WITH ATTENTION DEFICIT AND
HYPERACTIVITY DISORDER THROUGH ORGANIZING PLAYS
AT SPECIAL EDUCATION INSTITUTION**

Abstract: Collaborative group skills play an important role in supporting children in general and children with attention deficit and hyperactivity disorder to develop comprehensively. When participating in group activities, children have the opportunities to interact with friends, learn to share and work together. Developing collaborative group skills for children with attention deficit and hyperactivity disorder not only helps children learn social skills but also understand the rules and ethics in communication and social behavior. In addition, the main learning activity of preschool children is playing, with the method of "learning while playing, playing while learning". Organizing plays and supporting children to participate in the playing process always show the effectiveness of the learning process for children. The article, besides mentioning some theoretical issues, focuses on reflecting the results of a survey of the current situation of the research issue at two specialized educational institutions in Thanh Hoa city, Thanh Hoa province with 20 children with attention deficit hyperactivity disorder aged 5-6, 30 teachers, 20 parents. The results of the current research show that most teachers have the correct awareness and regularly develop cooperation group skills for these children by determining the content and applying different methods and forms. However, many teachers also encounter difficulties in the process of instructing this skill to children. The article also recommends implementing some measures to help the process of developing group cooperation skills for children with attention deficit hyperactivity disorder have better results.

Keywords: Specialized education institution, collaborative group, skill, developing, children with attention deficit hyperactivity disorder, plays.